TÒA ÁN NHÂN DÂN **H. GÒ CÔNG ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:**63/2024**/HSST
Ngày: 02/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nguyên**

Các hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Đỗ Công Minh**

+ Ông **Lê Văn Minh**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Phạm Thị Mỹ Ngọc** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gò Công Đông.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông tham gia phiên tòa:* Ông **Phan Minh Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2024/HSST ngày 15 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHẠM HOÀNG H**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không ; Sinh ngày xx/xx/xxxx tại T; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: ấp X, xã G, huyện G, tỉnh T ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Phạm Văn C, sinh năm xxxx và bà Bùi Thị B, sinh năm xxxx (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm xxxx; Con: Phạm Hoàng Đ, sinh năm xxxx.

Đặc điểm nhân thân:

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Phạm Hoàng H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** *Bị hại:* Hồ Văn T (B)**, sinh năm 1994; Địa chỉ: Ấp X, xã G, huyện G, tỉnh T (xin vắng mặt).

* ***Người làm chứng*: Kim T**, sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp X, xã G, huyện G, tỉnh T (vắng mặt).

- **Lê Phước A**, sinh năm xxxx; Địa chỉ: Ấp X, xã G, huyện G, tỉnh T (vắng mặt).

- **Nguyễn Tấn Đ (T)**, sinh năm xxx; Địa chỉ: Ấp X, xã G, huyện G, tỉnh T (vắng mặt).

- **Phạm Hoàng S**, sinh năm xxxx; Địa chỉ: Ấp X, xã G, huyện G, tỉnh T (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/02/2024, Phạm Hoàng H, sinh năm xxxx, cư trú Ấp X, xã G, huyện G, tỉnh T đã có uống rượu và điều khiển xe mô tô trên đường về nhà mình, khi đi ngang đến nhà anh Kim T, sinh năm xxxx, cư trú Ấp X, xã G, huyện G, tỉnh T thì thấy tại nhà anh Kim T có tổ chức uống rượu, bia. Khi thấy H chạy ngang nên anh Kim T có kêu H vào tham gia uống rượu cùng, H đồng ý nên điều khiển xe mô tô đi về nhà của H cất tại nhà, sau đó H đi bộ đến nhà anh Kim T và tham gia uống rượu gồm có: anh Kim T; Nguyễn Tấn Đ (T), sinh năm xxxx; Lê Phước A, sinh năm xxxx; Hồ Văn T (B), sinh năm xxxx, cùng cư trú Ấp X, xã G, huyện G, tỉnh T. Trong lúc uống rượu thì giữa anh Nguyễn Tấn Đạt và H có xảy ra cự cãi, lúc này anh Hồ Văn T (B) có nói "*Chỗ ăn, nhậu làm gì cự cãi vậy*", tiếp theo T cũng tham gia cự cãi với H và dùng điện thoại của T ném xuống ván làm văng lên trúng vào người H, lúc này H đứng lên và nói "*Mày làm gì vậy, tao với Đạt đang nói chuyện mày làm gì ném tao*", sau đó giữa H và T cự cãi thách thức đánh nhau, tiếp theo T cầm đôi đũa đứng lên, H thấy vậy cầm cái ly thủy tinh lên và ném về phía T, T né được nên không trúng, T cầm đôi đũa bỏ chạy vào bên trong nhà anh Kim T. Lúc này, H đi bộ về nhà và lấy 01 con dao (loại dao mác) đi trở lại nhà anh Kim T, lúc trở lại khi đứng trước nhà anh Kim T thì H thấy T đang đứng ở cửa sau nhà anh Kim T trên tay có cầm đôi đũa và con dao, lúc này T thấy H nên có thách thức, H chạy vòng ra phía sau nhà anh Kim T về phía T đang đứng, khi H chạy đến thì T bỏ chạy vào nhà anh Kim T, H chạy theo vào nhà trước cửa buồng nhà anh Kim T thì T dùng đũa đâm về phía H, H né đỡ được nên trúng vào tay trái nhưng không gây thương tích, tuy nhiên lúc bị T dùng đũa đâm thì bị ngã vào tường nhà anh Kim T, lúc này H dùng dao chém anh T, anh T giơ tay lên đỡ thì bị trúng tay, tiếp theo T tiếp tục xông vào định đâm H, H tiếp tục cầm dao chém về phía anh T trúng vào vùng cổ anh T gây thương tích, khi bị chém trúng thì anh T bỏ chạy ra phía ngoài đường và được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu, điều trị. Riêng H sau khi chém anh T thì H cầm dao đi về nhà và bỏ con dao ở bụi cỏ trước nhà, một lúc sau thì bị Công an đến mời về trụ sở làm việc.

* Theo giấy chứng nhận thương tích số 205/CN-BVCR ngày 21/02/2024 của Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận thương tích của anh Hồ Văn T như sau:

+ 02 vết thương vùng chẩm - cổ sau, kích thước khoảng 10cm, 15cm.

+ Tay trái: Vết thương mu tay lộ khớp bàn 4,5, đứt gần lìa ngón 4,5 tay trái. Đầu ngón tay tím nhẹ, mất cảm giác.

+ Xquang bàn ngón tay trái: Gãy di lệch đốt bàn - ngón IV-V bàn tay trái, có phạm mặt khớp.

Ngày 18/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Hồ Văn T.

Ngày 22/3/2024, Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang có bản kết luận giám định số 89-2024/KLTTCT-TTPY, xác định:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định.

+ Sẹo vết thương từ cổ trái đến chẩm phải.

+ Sẹo vết thương chẩm trái.

+ Sẹo vết thương trùng sẹo mổ từ mặt mu đến mặt lòng bàn tay trái.

+ Đứt gân gấp duỗi ngón IV bàn tay trái, đã phẩu thuật di chứng cứng các khớp liên đốt ngón IV tay trái.

+ Đứt gân gấp duỗi ngón V bàn tay trái, đã phẩu thuật di chứng cứng các khớp liên đốt ngón V tay trái.

+ Gãy đốt bàn ngón IV, V bàn tay trái, đã phẩu thuật kết hợp xương.

- Kết quả cận lâm sàng.

Kết quả X Quang bàn tay trái: Gãy đốt bàn ngón IV, V bàn tay trái.

2. Kết luận:

Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định nạn nhân Hồ Văn T là: **21 %** (hai mươi mốt phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác:

- Xác định vật gây thương tích:

Thương tích Hồ Văn T do vật sắc gây nên.

* Vật chứng thu giữ: 01 (Một) con dao (yếm) dài 36 cm, cán bằng sắt tròn dài 13cm, đường kính cán 02cm, lưỡi dao bằng sắt mũi bầu dài 23cm, nơi rộng nhất lưỡi dao 07cm, nơi hẹp nhất lưỡi dao 02cm.

Tại cơ quan điều tra Phạm Hoàng H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng và các chứng cứ khác được thu thập cótrong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả giám định và vật chứng của vụ án.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKSGCĐ ngày 15/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của bị cáo Phạm Hoàng H đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng H từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh Hồ Văn T và bị cáo Phạm Hoàng H về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh T với số tiền là 102.000.000 đồng (Một trăm linh hai triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường được số tiền 62.000.000 đồng (Sáu mươi hai triệu đồng), số tiền còn lại 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng), bị cáo H và anh T thống nhất thỏa thuận đến 30/4/2026 sẽ bồi thường hoàn tất.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao (yếm) dài 36 cm, cán bằng sắt tròn dài 13cm, đường kính cán 02cm, lưỡi dao bằng sắt mũi bầu dài 23cm, nơi rộng nhất lưỡi dao 07cm, nơi hẹp nhất lưỡi dao 02cm.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội giống như bản cáo trạng đã nêu và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức án khoan hồng nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại anh Hồ Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chúng anh Kim T, anh Lê Phước A và anh Nguyễn Tấn Đạt đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ về những tình tiết có liên quan và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, bị cáo cũng không có ý kiến gì nên căn cứ quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở xác định: Vào khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 04/02/2024, tại Ấp X, xã G, huyện G, tỉnh T, bị cáo Phạm Hoàng H đã có hành vi dùng dao (loại dao mác) là hung khí nguy hiểm chém anh Hồ Văn T gây thương tích **21 %** *(hai mươi mốt phần trăm)*. Hành vi dùng hung khí nguy hiểm tác động đến cơ thể bị hại dẫn đến thương tật với tỷ lệ như đã nêu, nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đã thực hiện và hậu quả do hành vi gây ra.

Tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

"Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này. "

..."

Từ các lập luận trên, đối chiếu các quy định pháp luật, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông truy tố bị cáo Phạm Hoàng H về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình:

Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây tổn hại đến sức khoẻ của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang cho người dân tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi nhưng bị cáo lại không tu dưỡng đạo đức, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và trực tiếp dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định mức án phù hợp cũng như tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả do thương tích gây nên cho bị hại số tiền 62.000.000 đồng (Sáu mươi hai triệu đồng); bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H; gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định khung hình phạt; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự quy định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt. Do vậy, cần có hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo. Để đấu tranh ngăn chặn và phòng ngừa có hiệu quả tội phạm cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, tu dưỡng thành người công dân tốt.

[6] Về vật chứng: 01 (Một) con dao (yếm) dài 36 cm, cán bằng sắt tròn dài 13cm, đường kính cán 02cm, lưỡi dao bằng sắt mũi bầu dài 23cm, nơi rộng nhất lưỡi dao 07cm, nơi hẹp nhất lưỡi dao 02cm, do đây là hung khí bị cáo gây thương tích cho bị hại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hồ Văn T yêu cầu bị cáo Phạm Hoàng H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền là 102.000.000 đồng

(Một trăm linh hai triệu đồng). Bị cáo Phạm Hoàng H thống nhất đồng ý bồi thường số tiền trên, đến thời điểm hiện tại đã bồi thường được số tiền 62.000.000 đồng (Sáu mươi hai triệu đồng), số tiền còn lại 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng), bị cáo H và anh T thống nhất thỏa thuận đến 30/4/2026 sẽ bồi thường hoàn tất. Xét sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Do nhận định bị cáo có tội nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ Luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. **Về tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng H phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng H **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bị cáo Phạm Hoàng H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền là 102.000.000 đồng (Một trăm linh hai triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường được số tiền 62.000.000 đồng (Sáu mươi hai triệu đồng), số tiền còn lại 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) sẽ bồi thường đến ngày 30/4/2026 là hoàn tất.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo không chịu thi hành số tiền nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải trả số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh tiền chậm trả thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng 01 (Một) con dao (yếm) dài 36 cm, cán bằng sắt tròn dài 13cm, đường kính cán 02cm, lưỡi dao bằng sắt mũi bầu dài 23cm, nơi rộng nhất lưỡi dao 07cm, nơi hẹp nhất lưỡi dao 02cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/7/2024).

4. **Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Gò Công Đông;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Đông;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nguyên